UBND HUYỆN CHI LĂNG
TRƯỜNG TH&THCS MỎ ĐÁ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2023 -2024
Môn thi: KHTN 8

I. KHUNG MA TRẬN

- Thời điểm kiểm tra: *Kiểm tra giữa học kì 2 : Chương 5,6,7*

- Thời gian làm bài: *90 phút*

- Hình thức kiểm tra: *Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 40% trắc nghiệm, 60% tự luận)*

- Cấu trúc:

- Mức độ đề: *40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 20% Vận dụng; 10% Vận dụng cao*
- Phần trắc nghiệm: 4,0 điểm *(gồm 16 câu hỏi: nhận biết: 12 câu, thông hiểu: 4 câu), mỗi câu 0,25 điểm*
- Phần tự luận: 6,0 điểm *(Nhận biết: 1,0 điểm; Thông hiểu: 2,0 điểm; Vận dụng: 2,0 điểm; Vận dụng cao: 1,0 điểm)*

Chủ đề	**MỨC ĐỘ**								**Tổng số câu**		**Điểm số**
	Nhận biết		**Thông hiểu**		**Vận dụng**		**Vận dụng cao**				
	Trắc nghiệm	**Tự luận**	**Trắc nghiệm**	**Tự luận**	**Trắc nghiệm**	**Tự luận**	**Trắc nghiệm**	**Tự luận**	**Trắc nghiệm**	**Tự luận**	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1. Chương 5: Điện (11 tiết)	6 1,25 điểm		1 0,25 điểm			1 2,0 điểm			7	1	3,75
2. Chương 6: Nhiệt (8 tiết)	2 0,5 điểm	1 1,0 điểm	1 0,25 điểm					1 `1,0 điểm	3	2	2,75
3.Chương 7: Sinh học cơ thể người (11 tiết)	4 1,0 điểm		2 0,5 điểm	1 2,0 điểm					6	2	3,5
Số câu	**12**	**1**	**4**	**1**		**1**		**1**	**16**	**4**	**20**
Điểm	**3**	**1**	**1**	**2**		**2**		**1**	**4**	**6**	**10**
Tổng số điểm	**4,0 điểm**		**3,0 điểm**		**2,0 điểm**		**1,0 điểm**		**10 điểm**		**10điểm**

UBND HUYỆN CHI LĂNG
TRƯỜNG TH&THCS MỎ ĐÁ

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2023 -2024
Môn thi: KHTN 8

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số ý TL/số câu hỏi TN		Câu hỏi	
			TN (Số câu)	TL (Số ý)	TN (Câu số)	TL (Ý số)
C5. Điện (11 tiết)						
-Hiện tượng nhiễm điện - Nguồn điện - Dòng điện -Tác dụng của dòng điện - Đo cường độ dòng điện. Đo hiệu điện thế - Mạch điện đơn giản	Nhận biết	• Xác định được dòng điện là dòng chuyển dời có hướng của các hạt mang điện. • Chỉ ra được nguồn điện có khả năng cung cấp năng lượng điện và một số nguồn điện thông dụng trong đời sống. • Xác định được vật dẫn điện, vật không dẫn điện, cường độ dòng điện và hiệu điện thế. • Xác định các đơn vi đo hiệu điện thế, cường dộ dòng điện • Xác định tác dụng sinh lý của dòng điện	6		6	
	Thông hiểu	• Giải thích được sơ lược nguyên nhân một vật cách điện nhiễm điện do cọ xát. • Mô tả được sơ lược công dụng của cầu chì, rơ le (relay), cầu dao tự động, chuông điện. • Mô tả chiều quy ước của dòng điện	1		1	
	Vận dụng	• Vẽ được sơ đồ mạch điện với kí hiệu mô tả: điện trở, biến trở, chuông, ampe kế (ammeter), vôn kế (voltmeter), đi ốt (diode) và đi ốt phátquang. • Giải thích được một vài hiện tượng thực tế liên quan đến sự nhiễm điện do cọ xát		1		C18
C6: Nhiệt (9 tiết) -Năng lượng nhiệt và nội năng -Sự truyền nhiệt	Nhận biết	• Chỉ ra được năng lượng nhiệt, nội năng, sự truyền nhiệt, sự nở vì nhiệt • Ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến tự nhiên • Xác định được sự bức xạ nhiệt	2	1	2	C17
	Thông	• Lấy được một số ví dụ về công dụng của sự nở vì nhiệt.	2		2	

-Sự nở vì nhiệt	hiểu	• Lấy được một số ví dụ về tác hại của sự nở vì nhiệt • Giải thích các nha sĩ khuyên không nên ăn thức ăn quá nóng				
	Vận dụng	• Phân tích được một số ví dụ về công dụng của vật dẫn nhiệt tốt, công dụng của vật cách nhiệt tốt.				
	Vận dụng cao	Vận dụng kiến thức về sự truyền nhiệt, sự nở vì nhiệt, giải thích được một số hiện tượng đơn giản thường gặp trong thực tế.		1		C20
C7:Sinh học cơ thể người -Khái quát về cơ thể người -Hệ vận động ở người -Dinh dưỡng và tiêu hóa -Máu và hệ tuần hoàn của cơ thể người	Nhận biết	• Xác định các phần cơ thể người. • Xác định chức năng của hệ vận động ở người, ý nghĩa của tập thể dục, thể thao và chọn phương pháp luyện tập thể thao phù hợp). • Xác định một số bệnh tật liên quan đến hệ vận động, hệ tiêu hóa, hệ tuần hoàn và một số bệnh về sức khoẻ học đường liên quan hệ vận động. Một số biện pháp bảo vệ các cơ quan của hệ vận động và cách phòng chống các bệnh, tật. • Xác định được chức năng của máu và hệ tuần hoàn, các thành phần của máu và chức năng của mỗi thành phần (hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu, huyếttương). • Chỉ ra được cơ chế miễn dịch trong cơ thể người, vai trò vaccine (vacxin) và vai trò của tiêm vaccine trong việc phòng bệnh. • Chỉ ra được một số nguyên nhân chủ yếu gây ngộ độc thực phẩm	4		4	
	Thông hiểu	• Hiểu được vai trò của vi khuẩn với môi trường. • Một số biện pháp bảo vệ các cơ quan của hệ vận động và cách phòng chống các bệnh, tật. • Hiểu được nguyên nhân gây bệnh tiêu hóa • Giải thích được vì sao con người sống trong môi trường có nhiều vi khuẩn có hại nhưng vẫn có thể sống khoẻ mạnh. • Giải thích điều gì sẽ xảy ra với cơ thể chúng ta nếu thiếu một trong các thành phần của máu	2	1	2	C19
	Vận dụng	• Vận dụng được hiểu biết về lực và thành phần hoá học của xương để giải thích sự co cơ, khả năng chịu tải của xương.				

	Vận dụng cao	Vận dụng được hiểu biết về an toàn vệ sinh thực phẩm để đề xuất các biện pháp lựa chọn, bảo quản, chế biến, chế độ ăn uống an toàn cho bản thân và gia đình;				
Tổng			**16**	**4**		
Tỉ lệ %			40%	60%		